

Số: 2125/QĐ-ĐHNH

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên hệ đại học chính quy chương trình đào tạo chất lượng cao (Tiếng Anh bán phần) có thành tích học tập tốt học kỳ 1 – Năm học 2022-2023

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-ĐHNH-HĐT, ngày 10/5/2022 của Chủ tịch Hội đồng trường về việc ban hành “Quy chế chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Quyết định số 2181/QĐ-ĐHNH, ngày 04/10/2019 của Hiệu trưởng về việc ban hành “Quy chế đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”; Căn cứ Quyết định số 1575/QĐ-ĐHNH, ngày 31/8/2021 của Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh được ban hành theo Quyết định số 2181/QĐ-ĐHNH, ngày 04/10/2019;

Căn cứ Quyết định số 2134A/QĐ-ĐHNH ngày 02/10/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh về việc ban hành “Quy chế quản lý học vụ chương trình đào tạo chất lượng cao trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”; Căn cứ Quyết định số 1577/QĐ-ĐHNH, ngày 31/8/2021 của Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế quản lý học vụ đào tạo chất lượng cao trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh được ban hành theo Quyết định số 2134A/QĐ-ĐHNH ngày 02/10/2017;

Căn cứ Quyết định số 1583/QĐ-ĐHNH ngày 07/09/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh về việc ban hành “Quy chế tổ chức và quản lý đào tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Quyết định số 2667/QĐ-ĐHNH ngày 26/11/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh về việc ban hành “Quy chế xét, cấp học bổng đối với người học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp học bổng cho 58 sinh viên hệ đại học chính quy chương trình đào tạo chất lượng cao (tiếng Anh bán phần) vì đã có thành tích học tập và rèn luyện tốt trong học kỳ 1, năm học 2022 – 2023. (Danh sách đính kèm)

Điều 2. Mức học bổng được cấp như sau:

STT	Loại học bổng	Số lượng sinh viên	Đơn giá	Thành tiền (VNĐ)
01	Học bổng Xuất sắc	37 sinh viên	14.500.000	536.500.000đ
02	Học bổng Giỏi	21 sinh viên	8.700.000	182.700.000đ

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Phòng Đào tạo, Trưởng Phòng Công tác sinh viên, Trưởng Phòng Tài chính – Kế toán và các sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- P.TVTS&PTTH, P.CTSV;
- Lưu VP, PĐT, BanCLC.



HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Nguyễn Đức Trung





**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY CHƯƠNG TRÌNH CHẤT LƯỢNG CAO (TIẾNG ANH BÁN PHẦN)
ĐƯỢC CẤP HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2022-2023**

**Ban hành theo Quyết định số 2125/QĐ-DHNH, ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Hiệu trưởng
Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh**

STT	Mã SV	Họ tên		Lớp SH	Điểm TB hệ 4	Xếp loại học tập	Điểm rèn luyện	Xếp loại rèn luyện	Số TC tích lũy	Xếp loại học bổng	Số tiền (VNĐ)
1	050609210772	Lê Trang	My	HQ9-GE07	3.8	Xuất sắc	90	Xuất sắc	17	Xuất sắc	14,500,000
2	050609212260	Hồ Fa	Tina	HQ9-GE09	3.8	Xuất sắc	90	Xuất sắc	17	Xuất sắc	14,500,000
3	050609210131	Trịnh Thị Ngọc	Bích	HQ9-GE11	3.8	Xuất sắc	90	Xuất sắc	17	Xuất sắc	14,500,000
4	050608200314	Nguyễn Thị Quỳnh	Giao	HQ8-GE17	3.77	Xuất sắc	100	Xuất sắc	17	Xuất sắc	14,500,000
5	050608200306	Phan Văn	Đồng	HQ8-GE19	3.75	Xuất sắc	100	Xuất sắc	17	Xuất sắc	14,500,000
6	050608200150	Trần Phú	Thịnh	HQ8-GE19	3.75	Xuất sắc	95	Xuất sắc	17	Xuất sắc	14,500,000
7	050608200716	Lâm Hoàng Huyền	Trang	HQ8-GE14	3.75	Xuất sắc	100	Xuất sắc	17	Xuất sắc	14,500,000
8	050608200684	Nguyễn Hoàng Kim	Thủy	HQ8-GE04	3.74	Xuất sắc	100	Xuất sắc	18	Xuất sắc	14,500,000
9	050608200076	Quan Minh Quốc	Khoa	HQ8-GE07	3.73	Xuất sắc	100	Xuất sắc	18	Xuất sắc	14,500,000
10	050608200214	Đỗ Diệu	Linh	HQ8-GE04	3.72	Xuất sắc	90	Xuất sắc	18	Xuất sắc	14,500,000
11	050608200139	Phạm Nguyễn Liên	Son	HQ8-GE14	3.71	Xuất sắc	94	Xuất sắc	15	Xuất sắc	14,500,000
12	050609212170	Trần Thị Diễm	Quỳnh	HQ9-GE10	3.7	Xuất sắc	100	Xuất sắc	20	Xuất sắc	14,500,000
13	050609210412	Dương Minh	Hiếu	HQ9-GE14	3.7	Xuất sắc	100	Xuất sắc	17	Xuất sắc	14,500,000
14	050609212334	Đậu Nguyễn Thảo	Vy	HQ9-GE28	3.7	Xuất sắc	100	Xuất sắc	17	Xuất sắc	14,500,000
15	050609212088	Lê Đình	Nhân	HQ9-GE07	3.7	Xuất sắc	98	Xuất sắc	20	Xuất sắc	14,500,000
16	050608200090	Bùi Thị Diễm	Mi	HQ8-GE19	3.70	Xuất sắc	90	Xuất sắc	17	Xuất sắc	14,500,000
17	050607190641	Nguyễn Hoàng	Việt	HQ7-GE15	3.66	Xuất sắc	93	Xuất sắc	18	Xuất sắc	14,500,000
18	050608200259	Nguyễn Hoàng Bảo	Châu	HQ8-GE05	3.66	Xuất sắc	100	Xuất sắc	15	Xuất sắc	14,500,000



STT	Mã SV	Họ tên		Lớp SH	Điểm TB hệ 4	Xếp loại học tập	Điểm rèn luyện	Xếp loại rèn luyện	Số TC tích lũy	Xếp loại học bổng	Số tiền (VNĐ)
19	050608200379	Từ Lê Lan	Hương	HQ8-GE04	3.64	Xuất sắc	90	Xuất sắc	18	Xuất sắc	14,500,000
20	050608200028	Trần Nguyễn Loan	Châu	HQ8-GE08	3.64	Xuất sắc	90	Xuất sắc	21	Xuất sắc	14,500,000
21	050608200258	Phạm Quốc	Cường	HQ8-GE09	3.61	Xuất sắc	100	Xuất sắc	23	Xuất sắc	14,500,000
22	050608200296	Phan Thùy	Dương	HQ8-GE04	3.61	Xuất sắc	100	Xuất sắc	18	Xuất sắc	14,500,000
23	050608200666	Nguyễn Trường	Thịnh	HQ8-GE09	3.61	Xuất sắc	90	Xuất sắc	20	Xuất sắc	14,500,000
24	050609212279	Thới Đỗ Ngọc	Trâm	HQ9-GE27	3.6	Xuất sắc	100	Xuất sắc	17	Xuất sắc	14,500,000
25	050609210863	Võ Mỹ Mẫn	Nghi	HQ9-GE06	3.6	Xuất sắc	99	Xuất sắc	17	Xuất sắc	14,500,000
26	050609212069	Ngô Minh	Ngọc	HQ9-GE23	3.6	Xuất sắc	95	Xuất sắc	17	Xuất sắc	14,500,000
27	050609211329	Nguyễn Thanh	Thào	HQ9-GE25	3.6	Xuất sắc	95	Xuất sắc	17	Xuất sắc	14,500,000
28	050609211679	Huỳnh Lê Xuân	Uyên	HQ9-GE28	3.6	Xuất sắc	95	Xuất sắc	17	Xuất sắc	14,500,000
29	050609212231	Hồ Thị Minh	Thư	HQ9-GE11	3.6	Xuất sắc	94	Xuất sắc	17	Xuất sắc	14,500,000
30	050610220696	Trần Thị Kim	Tuyến	HQ10-GE32	3.6	Xuất sắc	93	Xuất sắc	15	Xuất sắc	14,500,000
31	050610220471	Nguyễn Yến Nam	Phương	HQ10-GE19	3.6	Xuất sắc	92	Xuất sắc	15	Xuất sắc	14,500,000
32	050609212324	Trần Thu	Vân	HQ9-GE04	3.6	Xuất sắc	90	Xuất sắc	20	Xuất sắc	14,500,000
33	050609210314	Nguyễn Thị Thu	Hà	HQ9-GE20	3.6	Xuất sắc	90	Xuất sắc	20	Xuất sắc	14,500,000
34	050609210889	Trác Thái	Ngọc	HQ9-GE07	3.6	Xuất sắc	90	Xuất sắc	17	Xuất sắc	14,500,000
35	050609212073	Phạm Thị Thái	Ngọc	HQ9-GE12	3.6	Xuất sắc	90	Xuất sắc	17	Xuất sắc	14,500,000
36	050609211545	Vũ Lê Huyền	Trang	HQ9-GE12	3.6	Xuất sắc	90	Xuất sắc	17	Xuất sắc	14,500,000
37	050610221224	Nguyễn Thị Tuyết	Nữ	HQ10-GE15	3.6	Xuất sắc	90	Xuất sắc	15	Xuất sắc	14,500,000
38	050608200297	Lê Nguyễn Phương	Đài	HQ8-GE14	3.80	Xuất sắc	80	Tốt	17	Giỏi	8,700,000
39	050609211218	Đặng Mỹ	Quỳnh	HQ9-GE06	3.8	Xuất sắc	85	Tốt	17	Giỏi	8,700,000
40	050609211304	Trần Thị Thúy	Thanh	HQ9-GE25	3.8	Xuất sắc	85	Tốt	17	Giỏi	8,700,000

NƯỚC
 3 THÁNG
 10
 1998

STT	Mã SV	Họ tên	Lớp SH	Điểm TB hệ 4	Xếp loại học tập	Điểm rèn luyện	Xếp loại rèn luyện	Số TC tích lũy	Xếp loại học bổng	Số tiền (VNĐ)
41	050609210128	Nguyễn Gia Bảo	HQ9-GE19	3.8	Xuất sắc	80	Tốt	17	Giỏi	8,700,000
42	050609212050	Đặng Trần Gia Mỹ	HQ9-GE01	3.7	Xuất sắc	89	Tốt	17	Giỏi	8,700,000
43	050609210260	Nguyễn Mạnh Duy	HQ9-GE09	3.7	Xuất sắc	85	Tốt	17	Giỏi	8,700,000
44	050609211915	Nguyễn Thị Thanh Hằng	HQ9-GE12	3.7	Xuất sắc	85	Tốt	17	Giỏi	8,700,000
45	050609211535	Nguyễn Bảo Trân	HQ9-GE12	3.7	Xuất sắc	85	Tốt	17	Giỏi	8,700,000
46	050609211523	Nguyễn Ngọc Bảo Trâm	HQ9-GE27	3.7	Xuất sắc	85	Tốt	17	Giỏi	8,700,000
47	050608200224	Bùi Tuyết Anh	HQ8-GE01	3.67	Xuất sắc	80	Tốt	23	Giỏi	8,700,000
48	050608200277	Đinh Thảo Duy	HQ8-GE16	3.62	Xuất sắc	85	Tốt	17	Giỏi	8,700,000
49	050607190143	Nguyễn Bảo Gia Hân	HQ7-GE14	3.62	Xuất sắc	80	Tốt	18	Giỏi	8,700,000
50	050607190189	Lưu Thanh Hường	HQ7-GE16	3.62	Xuất sắc	88	Tốt	15	Giỏi	8,700,000
51	050608200568	Ngô Thị Kim Phước	HQ8-GE05	3.61	Xuất sắc	88	Tốt	18	Giỏi	8,700,000
52	050609211316	Nguyễn Phú Thành	HQ9-GE01	3.6	Xuất sắc	85	Tốt	17	Giỏi	8,700,000
53	050609211800	Hồ Thị Bảo Yến	HQ9-GE11	3.6	Xuất sắc	85	Tốt	17	Giỏi	8,700,000
54	050609211912	Nguyễn Thị Anh Hào	HQ9-GE20	3.6	Xuất sắc	85	Tốt	17	Giỏi	8,700,000
55	050609210607	Lê Nguyễn Trúc Lâm	HQ9-GE22	3.6	Xuất sắc	85	Tốt	17	Giỏi	8,700,000
56	050609211023	Đặng Nguyễn Bảo Nhi	HQ9-GE24	3.6	Xuất sắc	85	Tốt	17	Giỏi	8,700,000
57	050609212112	Lê Thị Quỳnh Như	HQ9-GE24	3.6	Xuất sắc	85	Tốt	17	Giỏi	8,700,000
58	050609211958	Phan A Huy	HQ9-GE09	3.6	Xuất sắc	84	Tốt	20	Giỏi	8,700,000

Tổng: 58 sinh viên